

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025
(Hình thức đào tạo: Chính quy)

I. THÔNG TIN CHUNG

- 1. Tên cơ sở đào tạo:** Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐHCNTT) – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM)
- 2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh:** QSC
- 3. Địa chỉ các trụ sở:** Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM
- 4. Địa chỉ trang thông tin điện tử:** www.uit.edu.vn
- 5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:** 0908831246.
- 6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; đề án, quy chế thi tuyển sinh:**
<https://tuyensinh.uit.edu.vn/>
- 7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo:**
 - <https://www.uit.edu.vn/cong-bo-ba-cong-khai>
 - <https://www.uit.edu.vn/dam-bao-chat-luong>
 - <https://daa.uit.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao/ctdt-khoa-2024>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

1. ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

1.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển: Theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT), ĐHQG-HCM và của Trường ĐHCNTT tương ứng với từng phương thức xét tuyển.

1.2. Mô tả phương thức tuyển sinh:

- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển
 - + Đối tượng 1: Thí sinh tuyển thẳng theo quy định tại Điều 8 quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT
 - + Đối tượng 2: Thí sinh giỏi, tài năng của các trường Trung học Phổ thông (THPT)
 - + Đối tượng 3: Thí sinh thuộc danh sách 149 trường THPT ưu tiên xét tuyển vào ĐHQG-HCM
 - + Đối tượng 4: Thí sinh đạt giải cao trong các kỳ thi uy tín
 - + Đối tượng 5: Thí sinh có chứng chỉ quốc tế uy tín (SAT, ACT, A level, IB)
- Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025
- Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

1.3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh: Công bố theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
1	7480101	Máy tính và công nghệ thông tin	7480101	Khoa học Máy tính	280	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26)
2	7480102	Máy tính và công nghệ thông tin	7480101	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	200	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X14, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X14, X26)
3	7480103	Máy tính và công nghệ thông tin	7480103	Kỹ thuật phần mềm	240	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26)

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
4	7480104	Máy tính và công nghệ thông tin	7480104	Hệ thống thông tin	180	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, D08, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, D08, X06, X26)
5	7480104-TT	Máy tính và công nghệ thông tin	7480104	Hệ thống thông tin (tiên tiến)	80	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A01, D01, D07, D08, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A01, D01, D07, D08, X26)
6	7480106	Máy tính và công nghệ thông tin	7480106	Kỹ thuật máy tính	220	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, X06, X26)
7	7480201	Máy tính và công nghệ thông tin	7480201	Công nghệ Thông tin	120	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26)

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
8	7480201-VN	Máy tính và công nghệ thông tin	7480201	Công nghệ Thông tin	130	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D06, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D06, D07, X06, X26)
9	7480202	Máy tính và công nghệ thông tin	7480202	An toàn thông tin	180	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26)
10	7480107	Máy tính và công nghệ thông tin	7480107	Trí tuệ nhân tạo	40	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26)
11	75202a1	Kỹ thuật	75202a1	Thiết kế vi mạch	100	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, X06, X26)

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
12	7340122	Kinh doanh và quản lý	7340122	Thương mại điện tử	140	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26)
13	7460108	Toán và thống kê	7460108	Khoa học dữ liệu	80	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A00, A01, D01, D07, X06, X26)
14	7320104	Báo chí và truyền thông	7320104	Truyền thông đa phương tiện	60	- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (Tổ hợp: A01, D01, D09, D10, X02, X26) - Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 - Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp: A01, D01, D09, D10, X02, X26)

1.5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

a. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

b. Điểm cộng:

- Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

❖ **Đối tượng 2:** Thí sinh giỏi, tài năng của các trường THPT

Điểm cộng dành cho thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Thí sinh là thành viên đội tuyển của Trường hoặc Tỉnh/ Thành phố tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia; Thí sinh đạt giải

Nhất, Nhì, Ba kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương (trong thời gian học tập ở bậc THPT) các môn học theo bảng sau:

Môn học	Ngành xét tuyển
Toán, Tin học, Vật Lý, Tiếng Anh, Hóa học, Ngữ văn	Tất cả các ngành (ngoại trừ ngành Kỹ thuật Máy tính và ngành Thiết kế Vi mạch không xét tuyển môn Ngữ văn; ngành Truyền thông Đa phương tiện không xét tuyển môn Hóa học)
Sinh học	-Khoa học Dữ liệu -Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu -Hệ thống Thông tin -Hệ thống Thông tin (tiên tiến)
Tiếng Nhật	Công nghệ Thông tin Việt Nhật
Lịch sử, Địa lý	Truyền thông đa phương tiện

(Lưu ý: Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải thưởng, chỉ được cộng điểm cho giải thưởng có thành tích cao nhất, điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm).

❖ **Đối tượng 3:** Thí sinh thuộc danh sách 149 trường THPT ưu tiên xét tuyển vào ĐHQG-HCM

Điểm cộng dành cho thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Thí sinh là thành viên đội tuyển của Trường hoặc Tỉnh/ Thành phố tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia (trong thời gian học tập ở bậc THPT) các môn học theo bảng sau:

Môn học	Ngành xét tuyển
Toán, Tin học, Vật Lý, Tiếng Anh, Hóa học, Ngữ văn	Tất cả các ngành (ngoại trừ ngành Kỹ thuật Máy tính và ngành Thiết kế Vi mạch không xét tuyển môn Ngữ văn; ngành Truyền thông Đa phương tiện không xét tuyển môn Hóa học)
Sinh học	-Khoa học Dữ liệu -Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu -Hệ thống Thông tin -Hệ thống Thông tin (tiên tiến)
Tiếng Nhật	Công nghệ Thông tin Việt Nhật
Lịch sử, Địa lý	Truyền thông đa phương tiện

(Lưu ý: Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải thưởng, chỉ được cộng điểm cho giải thưởng có thành tích cao nhất, điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm).

- Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025** (điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 120 điểm).
Điểm cộng dành cho thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (IELTS, TOEFL iBT, TOEIC, JLPT) còn thời hạn thỏa điều kiện trong bảng sau:

Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Chứng chỉ TOEIC		Chứng chỉ JLPT
		Nghe đọc	Nói viết	
≥ 5.0	≥ 50	≥ 650	≥ 250	≥ N3

- Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025** (điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm).
Điểm cộng dành cho thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (IELTS, TOEFL iBT, TOEIC, JLPT) còn thời hạn thỏa điều kiện trong bảng sau:

Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Chứng chỉ TOEIC		Chứng chỉ JLPT
		Nghe đọc	Nói viết	
≥ 5.0	≥ 50	≥ 650	≥ 250	≥ N3

c. Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo (CSDT tuyển sinh theo nhóm ngành)

d. Các thông tin khác:

Học phí dự kiến; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

TT	Chương trình đào tạo	2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029
1	Chương trình chuẩn	37.000.000	42.000.000	47.000.000	53.000.000
2	Chương trình tiên tiến	55.000.000	60.000.000	60.000.000	65.000.000
5	Chương trình liên kết với Trường Đại học Birmingham City, Vương Quốc Anh	80.000.000	80.000.000	150.000.000	
7	Chương trình liên kết với Trường Đại học Newcastle, Liên bang Úc (Dự kiến)	90.000.000	90.000.000	Áp dụng quy định HP hiện hành của Trường Đại học Newcastle	Áp dụng quy định HP hiện hành của Trường Đại học Newcastle

1.6. Tổ chức tuyển sinh

1.6.1. Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

❖ **Đối tượng 1: Thí sinh tuyển thẳng theo quy định tại Điều 8 quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT**

➤ **Điều kiện:**

Điều kiện tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển	Ngành xét tuyển
- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh trong thời gian học tập ở bậc THPT; - Thí sinh đạt giải vàng, bạc, đồng trong Kỳ thi Olympic Khoa học Quốc tế (Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học) trong thời gian học tập ở bậc THPT;	Tất cả các ngành (ngoại trừ ngành Kỹ thuật Máy tính và ngành Thiết kế Vi mạch không xét tuyển môn Ngữ văn; ngành Truyền thông Đa phương tiện không xét tuyển môn Hóa học)
- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Sinh học trong thời gian học tập ở bậc THPT; - Thí sinh đạt giải vàng, bạc, đồng trong Kỳ thi Olympic (Sinh học) trong thời gian học tập ở bậc THPT;	-Khoa học Dữ liệu -Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu -Hệ thống Thông tin -Hệ thống Thông tin (tiên tiến)
Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Tiếng Nhật trong thời gian học tập ở bậc THPT;	Công nghệ Thông tin Việt Nhật
Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Lịch sử, Địa lý trong thời gian học tập ở bậc THPT.	Truyền thông Đa phương tiện

➤ Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:

+ Đăng ký xét tuyển (bắt buộc): trên trang <https://tuyensinh.uit.edu.vn/> của Trường ĐHCNTT **từ ngày ra thông báo đến 17 giờ 00 ngày 30/6/2025**

+ Đăng ký nguyện vọng chính thức với thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện TN THPT): trên trang <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> của Bộ GD&ĐT từ ngày **16/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**

➤ Hồ sơ đăng ký xét tuyển: theo thông báo tuyển sinh của Trường

➤ Công bố kết quả dự kiến: **10/7/2025**

➤ Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT: **từ ngày 23/8/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/8/2025**

Lưu ý: Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vào cơ sở đào tạo theo kế hoạch xét tuyển thẳng (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT) thực hiện đăng ký nguyện vọng trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT để lựa chọn chương trình, ngành, nhóm ngành đã trúng tuyển thẳng tại một cơ sở đào tạo hoặc đăng ký nguyện vọng xét tuyển khác.

❖ **Đối tượng 2: Thí sinh giỏi, tài năng của các trường Trung học phổ thông (THPT)**

➤ Mục tiêu:

- Tuyển được học sinh giỏi trường THPT vào những ngành/nhóm ngành phù hợp.
- Tăng thêm cơ hội, nguyện vọng cho học sinh giỏi vào học tại ĐHQG-HCM.

- Thực hiện chủ trương công bằng xã hội trong chính sách tuyển sinh của ĐHQG-HCM.
- Phạm vi: Áp dụng cho tất cả các trường THPT trên cả nước (bao gồm trường Tiểu học-THCS-THPT, trường THCS-THPT và trường THPT, không bao gồm Trung tâm Giáo dục thường xuyên).
- Điều kiện: Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu giới thiệu 01 thí sinh giỏi nhất trường THPT theo các tiêu chí sau:
 - Học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT
 - Và có điểm trung bình cộng 3 năm THPT thuộc nhóm 5 học sinh cao nhất.
- Nguyên tắc xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm học tập + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên (nếu có)

Điểm xét tuyển tính trên thang điểm 30, mức điểm tối đa là 30 điểm và điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm. Trong đó:

 - Điểm học tập dùng để xét tuyển là tổng điểm trung bình 3 năm THPT của 3 môn học trong tổ hợp xét tuyển có điểm cao nhất của thí sinh thuộc danh sách các tổ hợp xét tuyển của ngành, được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
 - Điểm cộng: dành cho thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Thí sinh là thành viên đội tuyển của Trường hoặc Tỉnh/ Thành phố tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia; Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương (trong thời gian học tập ở bậc THPT) các môn học theo bảng sau:

Môn học	Ngành xét tuyển
Toán, Tin học, Vật Lý, Tiếng Anh, Hóa học, Ngữ văn	Tất cả các ngành (ngoại trừ ngành Kỹ thuật Máy tính và ngành Thiết kế Vi mạch không xét tuyển môn Ngữ văn; ngành Truyền thông Đa phương tiện không xét tuyển môn Hóa học)
Sinh học	-Khoa học Dữ liệu -Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu -Hệ thống Thông tin -Hệ thống Thông tin (tiên tiến)
Tiếng Nhật	Công nghệ Thông tin Việt Nhật
Lịch sử, Địa lý	Truyền thông đa phương tiện

(Lưu ý: Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải thưởng, chỉ được cộng điểm cho

giải thưởng có thành tích cao nhất, điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm).

- Điểm ưu tiên: Ưu tiên đối tượng, khu vực (theo quy định của Bộ GD&ĐT).

➤ Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:

+ Đăng ký thông tin thí sinh (bắt buộc): trên trang <https://tuyensinh.vnuhcm.edu.vn/> của ĐHQG-HCM từ ngày **10/6/2025 đến hết ngày 25/6/2025**.

+ Đăng ký nguyện vọng chính thức: trên trang <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> của Bộ GD&ĐT từ ngày **16/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.

➤ Số nguyện vọng ĐKXT: không giới hạn số lượng nguyện vọng.

➤ Hồ sơ đăng ký xét tuyển: theo thông báo tuyển sinh của Trường ĐHCNTT.

➤ Thời gian xét tuyển, lọc ảo và công bố kết quả: trước 17h ngày 22/8/2025

➤ Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT: từ ngày **23/8/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/8/2025**.

❖ **Đối tượng 3: Thí sinh thuộc danh sách 149 trường THPT ưu tiên xét tuyển vào ĐHQG-HCM**

➤ Điều kiện:

- Tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Có hạnh kiểm tốt và đạt học sinh giỏi trong 3 năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12.

➤ Nguyên tắc xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm học tập + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên (nếu có)

Điểm xét tuyển tính trên thang điểm 30, mức điểm tối đa là 30 điểm và điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm.

Trong đó:

- Điểm học tập dùng để xét tuyển là tổng điểm trung bình 3 năm THPT của 3 môn học trong tổ hợp xét tuyển có điểm cao nhất của thí sinh thuộc danh sách các tổ hợp xét tuyển của ngành, được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

- Điểm cộng: dành cho thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Thí sinh là thành viên đội tuyển của Trường hoặc Tỉnh/ Thành phố tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia (trong thời gian học tập ở bậc THPT) các môn học theo bảng sau:

Môn học	Ngành xét tuyển
Toán, Tin học, Vật Lý, Tiếng Anh, Hóa học, Ngữ văn	Tất cả các ngành (ngoại trừ ngành Kỹ thuật Máy tính và ngành Thiết kế Vi mạch không xét tuyển môn Ngữ văn; ngành Truyền thông Đa

Môn học	Ngành xét tuyển
	phương tiện không xét tuyển môn Hóa học)
Sinh học	-Khoa học Dữ liệu -Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu -Hệ thống Thông tin -Hệ thống Thông tin (tiên tiến)
Tiếng Nhật	Công nghệ Thông tin Việt Nhật
Lịch sử, Địa lý	Truyền thông đa phương tiện

(Lưu ý: Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải thưởng, chỉ được cộng điểm cho giải thưởng có thành tích cao nhất, điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm).

- Điểm ưu tiên: Ưu tiên đối tượng, khu vực (theo quy định của Bộ GD&ĐT).

➤ Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:

+ Đăng ký thông tin thí sinh (bắt buộc): trên trang <https://tuyensinh.vnuhcm.edu.vn/> của ĐHQG-HCM từ ngày **10/6/2025 đến hết ngày 25/6/2025**.

+ Đăng ký nguyện vọng chính thức: trên trang <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> của Bộ GD&ĐT từ ngày **16/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.

➤ Số nguyện vọng ĐKXT: không giới hạn số lượng nguyện vọng.

➤ Hồ sơ đăng ký xét tuyển: thông báo tuyển sinh của Trường ĐHCNTT.

➤ Thời gian xét tuyển, lọc ảo và công bố kết quả: trước 17h ngày 22/8/2025.

➤ Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT: từ ngày **23/8/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/8/2025**.

❖ **Đối tượng 4: Thí sinh đạt giải cao trong các kỳ thi uy tín**

➤ Điều kiện: Thí sinh đạt 1 trong các điều kiện sau:

- Thí sinh đạt giải đặc biệt, giải Nhất, Nhì, Ba kỳ thi Olympic Tin học Sinh viên Việt Nam (OLP) - Khối Siêu Cúp và Khối Chuyên Tin năm 2022, 2023, 2024.

- Thí sinh đạt giải đặc biệt, giải Nhất, Nhì, Ba kỳ thi Olympic Trí tuệ Nhân tạo dành cho Học sinh Toàn quốc (VOAI) năm 2025.

➤ Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:

+ Đăng ký thông tin thí sinh (bắt buộc đối với thí sinh đạt giải các kỳ thi thỏa điều kiện để được xét tuyển): trên trang <https://tuyensinh.uit.edu.vn/> của Trường ĐHCNTT từ ngày **25/6/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**

+ Đăng ký nguyện vọng chính thức: trên trang <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> của

Bộ GD&ĐT từ ngày **16/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển: theo thông báo tuyển sinh của Trường.
- Số nguyện vọng ĐKXT: không giới hạn số lượng nguyện vọng.
- Thời gian xét tuyển và công bố kết quả: trước 17 giờ 00 ngày 22/8/2025.
- Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT: từ ngày **23/8/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/8/2025**.

❖ **Đối tượng 5: Thí sinh có chứng chỉ quốc tế uy tín (SAT, ACT, A level, IB)**

- Điều kiện: Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và có chứng chỉ quốc tế thỏa một trong những điều kiện sau:
 - Chứng chỉ SAT có điểm từ 1200 trở lên (mỗi môn thi đạt từ 600 điểm).
 - Chứng chỉ ACT có điểm trung bình từ 25 trở lên.
 - A level có điểm từ B cho mỗi môn thi.
 - Tú tài quốc tế (IB) có tổng điểm từ 30 trở lên.

Lưu ý: các thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT cơ sở giáo dục hoạt động hợp pháp ở nước ngoài cấp thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:
 - + Đăng ký thông tin thí sinh (bắt buộc đối với thí sinh có chứng chỉ quốc tế thỏa điều kiện để được xét tuyển): trên trang <https://tuyensinh.uit.edu.vn/> của Trường ĐHCNTT từ ngày **25/6/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.
 - + Đăng ký nguyện vọng chính thức: trên trang <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> của Bộ GD&ĐT từ ngày **16/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.
- Số nguyện vọng ĐKXT: không giới hạn số lượng nguyện vọng.
- Hồ sơ đăng ký xét tuyển: theo thông báo tuyển sinh của Trường.
- Thời gian xét tuyển và công bố kết quả: trước 17h ngày 22/8/2025.
- Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT: từ ngày **23/8/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/8/2025**.

1.6.2. Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025

- Đối tượng: thí sinh có kết quả kỳ thi ĐGNL do ĐHQG-HCM tổ chức năm 2025 và thỏa điều kiện ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.
- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào: dự kiến 600 điểm (cho tất cả các ngành).
- Phương thức, điều kiện xét tuyển: theo quy chế tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh của ĐHQG-HCM.
- Số nguyện vọng ĐKXT: không giới hạn số lượng nguyện vọng.
- Nguyên tắc xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm thi ĐGNL + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên
Điểm xét tuyển tính trên thang điểm 1200, mức tối đa là 1200 điểm và điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 120 điểm. Trong đó:

- Điểm cộng: Dành cho thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (TOEIC, IELTS, TOEFL iBT, JLPT) còn thời hạn thỏa điều kiện trong bảng sau:

Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Chứng chỉ JLPT	Chứng chỉ TOEIC	
			Nghe đọc	Nói viết
≥ 5	≥ 50	≥ N3	≥ 650	≥ 250

- Điểm ưu tiên: Ưu tiên đối tượng, khu vực (theo quy định của ĐHQG-HCM).

➤ Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:

+ Đăng ký thông tin thí sinh (bắt buộc đối với thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thỏa điều kiện để được điểm cộng khi xét tuyển): trên trang <https://tuyensinh.uit.edu.vn/> của Trường ĐHCNTT từ ngày **25/6/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.

+ Đăng ký nguyện vọng chính thức: trên trang <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> của Bộ GD&ĐT từ ngày **16/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.

➤ Thời gian xét tuyển, lọc ảo và công bố kết quả: trước 17 giờ 00 ngày 22/8/2025

➤ Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT: từ ngày **23/8/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/8/2025**.

1.6.3. Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025

➤ Đối tượng: Thí sinh có kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và thỏa điều kiện ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

➤ Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào:

- Ngành Thiết kế vi mạch: dự kiến 24 điểm cho tất cả các tổ hợp xét tuyển.
- Tất cả các ngành còn lại (trừ ngành Thiết kế vi mạch): dự kiến 22,5 điểm cho tất cả các tổ hợp xét tuyển.

➤ Phương thức, điều kiện xét tuyển: theo quy chế tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

Lưu ý: đối với ngành đào tạo sử dụng tổ hợp xét tuyển có môn tiếng Anh, thí sinh bắt buộc phải thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh. Trường ĐHCNTT không quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ được dùng để miễn thi tốt nghiệp THPT thành điểm môn ngoại ngữ dùng để xét tuyển.

➤ Nguyên tắc xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm thi TN THPT tổ hợp môn xét tuyển + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên (nếu có)

Điểm xét tuyển tính trên thang điểm 30, mức tối đa là 30 điểm và điểm cộng tối đa cho mỗi thí sinh là 3 điểm. Trong đó:

+ Điểm cộng: Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (TOEIC, IELTS, TOEFL iBT, JLPT) còn thời hạn thỏa điều kiện trong bảng sau:

Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Chứng chỉ JLPT	Chứng chỉ TOEIC	
			Nghe đọc	Nói viết
≥ 5	≥ 50	≥ N3	≥ 650	≥ 250

+ Điểm ưu tiên: Ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định của Bộ GD&ĐT.

➤ Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:

+ Đăng ký thông tin thí sinh (bắt buộc đối với thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thỏa điều kiện để được điểm cộng khi xét tuyển): trên trang <https://tuyensinh.uit.edu.vn/> của Trường ĐHCNTT từ ngày **25/6/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.

+ Đăng ký nguyện vọng chính thức: trên trang <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> của Bộ GD&ĐT từ ngày **16/7/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2025**.

➤ Thời gian công bố kết quả: trước **17 giờ 00 ngày 22/8/2025**.

➤ Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT: từ ngày **23/8/2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 30/8/2025**.

Ngoài ra, Trường tuyển sinh xét tuyển theo tiêu chí riêng của các chương trình liên kết quốc tế:

❖ Chương trình liên kết với Trường Đại học Birmingham City – Vương Quốc Anh, do Trường Đại học Birmingham City cấp bằng.

▪ Ngành Khoa học máy tính: 60 chỉ tiêu.

▪ Ngành Mạng máy tính và an toàn thông tin: 30 chỉ tiêu.

➤ Đối tượng và điều kiện ngoại ngữ đầu vào:

- Nhóm đối tượng 1: Học 3,5 năm (7 học kỳ)

• Là học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương, tham gia cả hai giai đoạn (3,5 năm).

• Điều kiện ngoại ngữ đầu vào:

+ Tối thiểu IELTS 5.5, hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương, hoặc có chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 (B2) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hoặc trình độ tiếng Anh tương đương B2 theo Khung Tham chiếu Châu Âu (CEFR).

+ Đối với những thí sinh chưa có chứng chỉ tiếng Anh nêu trên sẽ được xét tuyển diện dự bị. Nếu trúng tuyển và nhập học, sinh viên phải tham gia kỳ thi tiếng Anh đầu vào do Trường phối hợp với các đơn vị, Trung tâm hoặc Trường có uy tín trong việc đào tạo tiếng Anh tổ chức. Căn cứ vào kết quả thi này, những sinh viên đạt chuẩn tương đương trình độ IELTS

5.5 sẽ được vào học cùng với sinh viên chính thức nhưng kết quả học tập chỉ được công nhận khi sinh viên đạt chứng chỉ tiếng Anh đầu vào theo quy định để được chuyển sang trúng tuyển chính thức. Sinh viên dự bị phải tự học tiếng Anh hoặc theo học những lớp bồi dưỡng tiếng Anh do Trường tổ chức. Sinh viên trúng tuyển diện dự bị phải đạt tiêu chuẩn tiếng Anh đầu vào trong thời gian tối đa 12 tháng tính từ thời điểm có quyết định trúng tuyển. Sau thời gian này, sinh viên chưa đủ điều kiện Tiếng Anh sẽ bị loại khỏi chương trình.

- Đối tượng được miễn ngoại ngữ đầu vào:
 - + Tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam cấp, có xác định năng lực ngoại ngữ của người học theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam).
 - + Tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp cho người học tốt nghiệp các chương trình đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài.
- Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.
- Cách thức đăng ký xét tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.
- Thời gian đăng ký xét tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.

❖ Chương trình liên kết với Trường Đại học Newcastle - Liên bang Úc (dự kiến)

- Ngành Kỹ thuật máy tính: 40 chỉ tiêu
 - Đối tượng và điều kiện ngoại ngữ đầu vào:
 - Đối tượng tuyển sinh giai đoạn 1 (học hai năm đầu tại Trường ĐHCNTT), thí sinh thuộc một trong hai đối tượng sau:
 - + Đối tượng 1: là học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.
 - + Đối tượng 2: là thí sinh đã trúng tuyển kỳ tuyển sinh đại học chính quy vào tất cả các ngành/chương trình của Trường ĐHCNTT, đạt điều kiện tuyển sinh của chương trình.
 - Điều kiện ngoại ngữ đầu vào:
 - Thí sinh phải có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương tối thiểu IELTS 5.5, hoặc phải có trình độ tối thiểu bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc trình độ tiếng Anh tương đương B2 theo Khung Tham chiếu Châu Âu (CEFR).
 - Đối với những thí sinh chưa đạt điều kiện tiếng Anh nêu trên sẽ trúng tuyển diện dự bị. Thí sinh phải tham gia kỳ thi tiếng Anh đầu vào do Trường phối hợp với các đơn vị, Trung tâm hoặc Trường có uy tín trong việc đào tạo tiếng Anh tổ chức. Căn cứ vào kết quả thi này, những thí sinh đạt chuẩn tương đương trình độ IELTS 5.5 sẽ được vào học cùng với sinh viên chính thức nhưng kết quả học tập chỉ được công nhận khi sinh viên đạt chứng chỉ

tiếng Anh đầu vào theo quy định để được chuyển sang trúng tuyển chính thức. Sinh viên dự bị phải tự học tiếng Anh hoặc theo học những lớp bồi dưỡng tiếng Anh do Trường tổ chức. Sinh viên trúng tuyển diện dự bị phải đạt tiêu chuẩn tiếng Anh đầu vào trong thời gian tối đa 12 tháng tính từ thời điểm có quyết định trúng tuyển. Sau thời gian này, sinh viên chưa đủ điều kiện Tiếng Anh sẽ bị loại khỏi chương trình.

- Đối tượng được miễn ngoại ngữ đầu vào:
 - + Tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam cấp, có xác định năng lực ngoại ngữ của người học theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam).
 - + Tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp cho người học tốt nghiệp các chương trình đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài.
- Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.
- Cách thức đăng ký xét tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.
- Thời gian đăng ký xét tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.

1.7. Chính sách ưu tiên

- Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định tại Điều 8 quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.
- Điểm ưu tiên: Ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định của Bộ GD&ĐT.

1.8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển: theo quy định của Bộ GD&ĐT.

1.9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh: theo quy định

1.10. Các nội dung khác: Không có

1.11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

Tên chương trình ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm tuyển sinh 2023			Năm tuyển sinh 2024		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
An toàn thông tin	7480202		160	176		180	173	
An toàn thông tin	7480202	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			26.3			26.77
An toàn thông tin	7480202	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			890			910

Tên chương trình ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm tuyển sinh 2023			Năm tuyển sinh 2024		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
Công nghệ thông tin	7480201		115	111		120	138	
Công nghệ thông tin	7480201	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			26.9			27.1
Công nghệ thông tin	7480201	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			920			915
Công nghệ thông tin (Việt Nhật)	7480201_N		110	101		140	117	
Công nghệ thông tin (Việt Nhật)	7480201_N	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			25.9			25.55
Công nghệ thông tin (Việt Nhật)	7480201_N	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			845			850
Hệ thống thông tin	7480104		175	176		180	185	
Hệ thống thông tin	7480104	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			26.1			26.25
Hệ thống thông tin	7480104	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			855			880
Hệ thống thông tin (CT Tiên tiến)	7480104_TT		70	73		80	80	
Hệ thống thông tin (CT Tiên tiến)	7480104_TT	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			25.4			25.55
Hệ thống thông tin (CT Tiên tiến)	7480104_TT	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			825			850

Tên chương trình ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm tuyển sinh 2023			Năm tuyển sinh 2024		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
Khoa học dữ liệu	7460108		60	56		80	77	
Khoa học dữ liệu	7460108	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			27.1			27.5
Khoa học dữ liệu	7460108	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			915			935
Khoa học máy tính	7480101		270	235		280	289	
Khoa học máy tính	7480101	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			26.9			27.3
Khoa học máy tính	7480101	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			915			925
Kỹ thuật máy tính	7480106		125	182		220	216	
Kỹ thuật máy tính	7480106	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			25.6			26.25
Kỹ thuật máy tính	7480106	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			870			888
Kỹ thuật máy tính (chuyên ngành Thiết kế vi mạch)	7480106_TKVM		80	43				
Kỹ thuật máy tính (chuyên ngành Thiết kế vi mạch)	7480106_TKVM	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT						
Kỹ thuật máy tính (chuyên ngành Thiết kế vi mạch)	7480106_TKVM	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			810			

Tên chương trình ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm tuyển sinh 2023			Năm tuyển sinh 2024		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
Kỹ thuật máy tính (Hệ thống Nhúng và IOT)	7480106_IOT		40	49				
Kỹ thuật máy tính (Hệ thống Nhúng và IOT)	7480106_IOT	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT						
Kỹ thuật máy tính (Hệ thống Nhúng và IOT)	7480106_IOT	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			870			
Kỹ thuật phần mềm	7480103		225	234		240	239	
Kỹ thuật phần mềm	7480103	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			26.9			26.85
Kỹ thuật phần mềm	7480103	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			925			926
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	7480102		200	190		200	202	
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	7480102	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			25.4			25.7
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	7480102	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			845			855
Thiết kế vi mạch	75202a1					100	92	
Thiết kế vi mạch	75202a1	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT						26.5

Tên chương trình ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm tuyển sinh 2023			Năm tuyển sinh 2024		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
Thiết kế vi mạch	75202a1	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức						910
Thương mại điện tử	7340122		130	126		140	139	
Thương mại điện tử	7340122	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			25.8			26.12
Thương mại điện tử	7340122	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			860			870
Trí tuệ nhân tạo	7480107		40	47		40	48	
Trí tuệ nhân tạo	7480107	Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT			27.8			28.3
Trí tuệ nhân tạo	7480107	Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức			970			980

2. Tuyển sinh đào tạo đại học, cao đẳng chính quy với đối tượng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên

2.1. Tuyển sinh đào tạo đại học chính quy đối với đối tượng đã có bằng đại học

2.1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh:

- Là công dân Việt Nam có đủ sức khỏe và không trong thời gian can án hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Đã có bằng tốt nghiệp Đại học (điều kiện bắt buộc). Trường hợp văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cơ sở giáo dục hoạt động hợp pháp ở nước ngoài cấp thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.2. Phạm vi tuyển sinh: Cả nước

2.1.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

2.1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo.

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản quy định	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.	ĐH	7480201	Công nghệ thông tin			30	1485/QĐ-ĐHQG	25/11/2019	ĐHQG-HCM	2019

2.1.5. Ngưỡng đầu vào:

Điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT: Đã có bằng tốt nghiệp đại học.

2.1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường:

2.1.7. Tổ chức tuyển sinh:

- *Điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT:* Đã có bằng tốt nghiệp đại học.
- *Tiêu chí xét tuyển:*
 - Ngành tốt nghiệp văn bằng thứ nhất.
 - Điểm trung bình tích lũy toàn khóa.
- *Đăng ký và nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển:*
 - Thí sinh đăng ký thông tin dự tuyển tại cổng tuyển sinh Trường ĐHCNTT (<https://tuyensinh.uit.edu.vn/dangkyvb2>).
 - Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: Trường ĐH Công nghệ Thông tin – Đại học Quốc gia TP.HCM, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM.
 - Thời gian nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.

2.1.8. Chính sách ưu tiên: Không có

2.1.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển: 100.000 đồng/hồ sơ.

2.1.10. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm.

Lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:

STT	Chương trình đào tạo	Học phí dự kiến năm học 2025-2026 (đồng/năm học)	Học phí dự kiến năm học 2026-2027 (đồng/năm học)	Học phí dự kiến năm học 2027-2028 (đồng/HK)
1	Văn bằng thứ 2	40.000.000	42.000.000	24.000.000

2.1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm: theo thông báo tuyển sinh của Trường.

2.1.12. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết, khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro: Theo quy định.

2.1.13. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành): Không có.

2.2 Tuyển sinh đào tạo đại học chính quy đối với đối tượng đã có bằng cao đẳng

2.2.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh:

- Là công dân Việt Nam có đủ sức khỏe và không trong thời gian can án hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng ngành, nhóm ngành hoặc ngành gần với ngành đào tạo. Trường hợp văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cơ sở giáo dục hoạt động hợp pháp ở nước ngoài cấp thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.2. Phạm vi tuyển sinh: Cả nước

2.2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

2.2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo:

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản quy định	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.	ĐH	7480201	Công nghệ thông tin			30	115/QĐ-ĐHCNTT-ĐTĐH	18/6/2013	ĐH.CNTT	2021

2.2.5. Ngưỡng đầu vào:

Điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT: Tốt nghiệp Cao đẳng ngành đúng hoặc ngành gần theo quy định của Trường ĐHCNTT.

2.2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường: không có

2.2.7. Tổ chức tuyển sinh:

- *Điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT:* Đã có bằng tốt nghiệp Cao đẳng ngành đúng hoặc ngành gần theo quy định của Trường ĐHCNTT.

Ngành đúng:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	6480201	Công nghệ thông tin
2	6480202	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)
3	6480104	Truyền thông và mạng máy tính
4	6480205	Tin học ứng dụng
5	6480206	Xử lý dữ liệu
6	6480207	Lập trình máy tính
7	6480208	Quản trị cơ sở dữ liệu
8	6480209	Quản trị mạng máy tính
9	6480214	Thiết kế trang Web
10	6480216	An ninh mạng
11	6480101	Khoa học máy tính

Ngành gần:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	6480203	Tin học văn phòng
2	6480213	Vẽ và thiết kế trên máy tính
3	6480102	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính
4	6480103	Thiết kế mạch điện tử trên máy tính
5	6480105	Công nghệ kỹ thuật máy tính
6	6340122	Thương mại điện tử
7	6320201	Hệ thống thông tin
8	6210402	Thiết kế đồ họa
9	6480204	Tin học viễn thông ứng dụng

Lưu ý: Đối với thí sinh tốt nghiệp cao đẳng ngành gần khi được trúng tuyển phải học bổ túc các môn học sau:

- Nhập môn lập trình
- Lập trình hướng đối tượng
- Cơ sở dữ liệu
- Nhập môn mạng máy tính
- Tổ chức và cấu trúc máy tính II

➤ Tiêu chí xét tuyển:

- Ngành tốt nghiệp cao đẳng (ngành đúng/ ngành gần)
- Điểm trung bình tích lũy toàn khóa bậc cao đẳng

➤ Đăng ký và nộp hồ sơ dự tuyển: Theo thông báo tuyển sinh của Trường.

2.2.8. Chính sách ưu tiên: Không có

2.2.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển: 100.000 đồng/hồ sơ.

2.2.10. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

Lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:

STT	Chương trình đào tạo	Học phí dự kiến năm học 2025-2026 (đồng/năm học)	Học phí dự kiến học kỳ cuối (đồng/ năm học)
1	Liên thông đại học	40.000.000	21.000.000 (1 HK)

2.2.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm: theo thông báo tuyển sinh của Trường.

2.2.12. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết, khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro: Theo quy định.

2.2.13. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành): Không có.